TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HSST

Ngày: 13/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Ngọc Liên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Hải Hà**

2. **Bà Ngô Bích Liên**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Kim Ngân** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TL - HSST ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khánh T,** sinh năm: 2000; ĐKHKTT: CH20 tầng 1 Tòa 11 KĐT V 458 M, phường V, quận H, thành phố H; Nơi ở: Số 276 M, phường M, quận N, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị Hồng A; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2023 đến ngày 22/3/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường M, quận N, thành phố H. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Anh Lê Minh A, sinh năm: 1993; HKTT: Số 7 ngõ 1 B, thành phố L, tỉnh L; Nơi ở: Phòng 302, tầng 3, số 4 ngõ 41 L, phường C, quận B, thành phố H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Khánh T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Khánh T và anh Lê Minh A (Sinh năm: 1993; HKTT: Số 7 ngõ 1 B, thành phố L, tỉnh L) là bạn bè xã hội. Ngày 12/3/2023, T đến chơi và ở cùng phòng trọ với anh Minh Atại phòng 302, tầng 3, số 4 ngõ 41 L, phường C, quận B, thành

phố H. Ở cùng phòng trọ với anh Minh Acòn có anh Hoàng Bảo P(Sinh năm: 1998; HKTT: tổ 7 T, thành phố T, tỉnh T - là bạn của anh M). Quá trình ở chung với anh Minh A, T thấy anh Minh A sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro màu xám nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này để sử dụng. Do không biết sau khi lấy được điện thoại sẽ giấu ở đâu nên T nhắn tin cho chị Trần Ngọc A (Bạn của T, sinh năm: 2000; HKTT: Tổ 10, phường C, thành phố T, tỉnh T) qua ứng dụng Instagram nhờ chị Ngọc A đến cầm đồ hộ nhưng chị Ngọc A từ chối vì bận công việc nên T chưa thực hiện hành vi trộm cắp. Ngày 14/3/2023, T tiếp tục nhắn tin cho chị Ngọc A nhờ chị Ngọc A đến ngõ 47 L, phường C, quận B, thành phố H để cầm hộ đồ cho T, chị Ngọc A đồng ý. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, chị Ngọc A đến địa chỉ ngõ 47 L và nhắn tin cho T nhưng T chưa trộm cắp được tài sản nên đã nhắn tin bảo chị Ngọc A đi về.

Khoảng 6 giờ sáng ngày 15/3/2023, T, anh Minh Avà anh Phúc đi ngủ tại phòng trọ. Lúc này, T nằm cạnh cửa sổ, anh Minh A nằm giữa, anh Phúc nằm ngoài. Trước khi đi ngủ, T quan sát thấy anh Minh A để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro màu xám tại gối đầu giường, T tiếp tục nhắn tin cho chị Ngọc A để nhờ chị Ngọc A qua cầm hộ điện thoại. Khoảng 9 giờ sáng cùng ngày, khi chị Ngọc A đến ngõ 47 Linh L, T bảo chị Ngọc A để xe máy ở đầu ngõ và đi bộ vào 20 mét. Lúc này, anh Minh Avà anh Phúc đang ngủ say nên T đã lén lút lấy trộm được chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu xám của anh Minh A để ở dưới gối, tắt nguồn điện thoại rồi bọc chiếc điện thoại vào trong áo phông của mình (Áo phông cộc tay màu xanh đen trắng) và ném từ trên tầng qua cửa sổ xuống đất. Sau khi lấy được đồ T gửi, chị Ngọc A nhắn tin hỏi T điện thoại của ai, nhưng T không trả lời nên chị Ngọc A đi làm. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, anh Minh Atỉnh dậy, phát hiện bị mất điện thoại di động nên có hỏi T và anh Phúc nhưng T không thừa nhận. Khoảng 15 giờ, T liên lạc với chị Ngọc A rồi đến nơi chị Ngọc A làm việc ở Royal City để nhận chiếc điện thoại di động. T mang điện thoại trộm cắp được về nhà ở tầng 6, số 276 M, phường M, quận N, thành phố H. Tại đây, do biết mật khẩu điện thoại của anh Minh Anh, T đã bật máy, tháo sim, xóa hết dữ liệu trong máy điện thoại đồng thời đặt lại mật khẩu mới, lắp sim số 0948xxxxxx của T vào để sử dụng. Ngày 16/3/2023, Công an phường C đã mời T về trụ sở để làm việc. Tại đây, T đã khai nhận hành vi trộm cắp của bản thân.

Vật chứng thu giữ: *Thu giữ của Nguyễn Khánh T:* 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xám, đã qua sử dụng, Imei: 356683116xxxxxx; 01 (một) căn cước công dân số 004200xxxxxx. *Thu giữ của chị Trần Ngọc A:* 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh đen trắng.

Kết luận định giá tài sản số 39/KLGĐ/HĐĐGTS ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ba Đình kết luận: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xám, số imei 1: 356683776xxxxxx đã qua sử dụng, trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn)*.

Người bị hại là anh Lê Minh A trình bày: Khoảng 6 giờ ngày 15/3/2023, anh Minh A, anh Hoàng Bảo P và Nguyễn Khánh T đi ngủ. Trước khi ngủ, anh Minh A cất chiếc điện thoại Iphone 12 Pro màu xám ở dưới gối. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Minh A tỉnh dậy thì phát hiện đã mất chiếc điện thoại di động này. Do nghi ngờ bị trộm cắp tài sản nên ngày 16/3/2023, anh Minh A đã đến Công an phường C trình báo sự việc.

Người liên quan là chị Trần Ngọc A trình bày sự việc được Nguyễn Khánh T nhờ cầm hộ chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro màu xám vào ngày 15/3/2023 theo nội dung nêu trên. Quá trình điều tra xác định, chị Ngọc A không biết chiếc điện thoại di động T nhờ cầm hộ là do trộm cắp tài sản mà có, không được hưởng lợi gì về việc cầm hộ điện thoại cho T. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với chị Ngọc A.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Khánh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình đã trao trả lại cho anh Lê Minh A 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xám, đã qua sử dụng, Imei: 356683116xxxxxx. Anh Minh Ađã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Đối với 01 (một) căn cước công dân số 004200xxxxxx mang tên Nguyễn Khánh T, xác định là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho T.

Cáo trạng số: 64/CT - VKS ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Khánh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khánh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Khánh T không có tiền án tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 47; Điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu xanh đen trắng. Vật chứng trên đang lưu giữ tại Cơ quan thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản bàn giao vật chứng số: 113 ngày 23/5/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận gì. Nội

dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 9h ngày 15/3/2023, tại địa chỉ số 4 Ngõ 41 Linh L, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội, Nguyễn Khánh T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xám, đã qua sử dụng, Imei: 356683116xxxxxx trị giá 10.000.000 đồng của anh Lê Minh A. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố Nguyễn Khánh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Tài sản trộm cắp đã được trả lại toàn bộ cho người bị hại. Tại cơ quan điều và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần thiết áp dụng các điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đồng thời áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội để thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh đen trắng do không còn giá trị sử dụng. Vật chứng trên đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản bàn giao vật chứng số: 113 ngày 23/5/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 47; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự 2015; Các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khánh T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Khánh T về Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo phông cộc tay màu xanh đen trắng. Vật chứng trên đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận Ba Đình theo biên bản bàn giao vật chứng số: 113 ngày 23/5/2023 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Khánh T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Ngọc Liên

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Mỹ Đình I, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.